TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày: 23/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Chất**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông La Văn Hợp** và **ông Hoàng Mỹ Thuận**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Bùi Thị Thanh Tuyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Giáp** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 1998 tại Bình Phước; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Lục, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Hiền, sinh năm 1973; Bị cáo có 01 người anh sinh năm 1993, bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 01

Bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 370/2022/HSST ngày 13/12/2022; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 18/09/2023 và chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Tiền sự: không có.

Nhân thân: Bị cáo bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khoẻ của người khác theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65 ngày 01/08/2017 và đã chấp hành đầy đủ việc đóng phạt vào ngày 03/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 05/09/2024 cho đến nay tại phân trại tạm giam Đồng Xoài. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lê Thanh Xuân N, sinh năm 1989; *Địa chỉ*: khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; *Có đơn xin vắng mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh A, sinh năm 1988; *Địa chỉ*: khu phố 3, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; *Vắng mặt*

2. Ông Nguyễn Văn Lý Q, sinh năm 1999; *Địa chỉ*: khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; *Vắng mặt*

3. Ông Lê Phú Giang N, sinh năm 1998; *Địa chỉ*: thôn 1, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và Lê Thanh Xuân N là khách đến uống cà phê tại Quán tại Cherry thuộc phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Vào khoảng 15 giờ ngày 02 tháng 09 năm 2024, N đứng dậy đi vệ sinh nhìn thấy cặp đôi nam nữ (không rõ lai lịch) đang quan hệ tình dục tại chòi gần đó nên N đứng lại xem và tự thủ dâm nhằm thoả mãn bản thân, khi đứng xem được 05 phút thì N bị người thanh niên phát hiện và đòi đánh N nhưng được người nữ can lại, lúc này D đang ngủ trong chòi lá bên cạnh nghe thấy tiếng cãi nhau nên chạy ra xem. Sau khi nghe xong câu chuyện giữa N và đôi nam nữ thì D quay qua chửi N và dùng tay tát vào mặt của N, sau đó lấy số Zalo của Nam kết bạn với Zalo "D Chùa" là tên Zalo của D và hẹn 17 giờ đến cổng khu công nghiệp Đồng Xoài 2 thuộc phường T, thành phố Đồng Xoài để gặp nói chuyện, lúc này D hù dọa nếu không đến thì D sẽ tìm và đánh Nam.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày theo chỉ dẫn của D, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh – bạc biển số 93P1-32xxx đến cổng trường trung học cơ sở T thuộc phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đợi D. Khoảng 05 phút sau D đi bộ đến và nói Nam chở đến đoạn đường N2 nằm trong khu công nghiệp Đồng Xoài 2 thuộc khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài để nói chuyện thì Nam đồng ý. Sau khi nói chuyện được khoảng 15 phút D nói N đưa điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh của N cho D nhưng N không đồng ý, lúc này D đe dọa sẽ lấy súng bắn N nên N đã đưa điện thoại và đọc mật khẩu cho D. Lúc này D mở điện thoại ra kiểm tra xong N xin D trả lại điện thoại D không trả, N dùng tay giật điện thoại trên tay của D. Thấy vậy D dùng mũ bảo hiểm của D đánh N nhằm mục đích không cho N lấy điện thoại, sau đó D lấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh – bạc biển số 93P1-32x.xx của N và điều khiển chạy đi.

Sau khi lấy được điện thoại và xe của Nam, D gọi cho anh Nguyễn Thanh A để cầm cố xe mô tô với giá 2.500.000 đồng. Đến sáng ngày 03 tháng 9 năm 2024 D tiếp tục lấy điện thoại của N đem đến tiệm điện thoại "QApple" thuộc phường T, thành

phố Đồng Xoài để bán cho anh Nguyễn Văn Lý Q với giá 7.000.000 đồng, toàn bộ số tiền trên D khai đã sử dụng để tiêu xài cá nhân và mua ma túy của Lê Phú Giang N nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình khám xét khẩm cấp nơi ở của Nguyễn Văn D phát hiện 01 bịch vải màu đỏ bên trong có 01 bọc nylon kích thước (11x07) cm, bên trong tiếp tục có 01 bọc nylon kích thước (11x07) cm chứa tinh thể màu trắng, D khai nhận đây là số ma túy tổng hợp còn lại do D mua của Lê Phú Giang Nam về với mục đích sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 64 ngày 13 tháng 09 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận 01 xe mô tô BS 93P1-321.49 trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xám đen, số Emei 352854111697482 trị giá 6.400.000đ (sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 9.900.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 94 ngày 10 tháng 09 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Metamphetamine, có khối lượng là 3,6316 gam Methamphetamine là chất ma tuý thuộc Danh mục: IIC, số thứ tự 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về các tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy""*.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* và từ 02 năm đến 03 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh, buộc bị cáo **Nguyễn Văn D** phải chấp hành hình phạt chung từ 06 năm đến 08 năm tù.

- *Về vật chứng vụ án*:

Đề nghị tiêu hủy: 01 mẫu trả sau giám định có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có mẫu hoàn trả là chất ma túy và 01 gói nylon miệng kéo dính niêm phong trong phong bì dán kín; 01 đôi dép xốp màu xanh trên thân ghi chữ SOUTH AERICA 2020; 01 áo sơ mi ngắn tay bằng vải, màu xanh trên cổ áo ghi chữ BLUE EXCHANE; 01 quần vải short, trên đai quần ghi chư D2 Boutique; 01 túi xách màu nâu trên có ghi chữ Adidas; 01 ba lô bằng vải màu đen bên trên ghi chữ Dokoclub.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh và 02 sim điện thoại.

Bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 02/09/2024 tại đoạn đường N2 nằm trong khu công nghiệp Đồng Xoài 2 thuộc khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài bị cáo Nguyễn Văn D có hành vi đe doạ lấy súng bắn và dùng mũ bảo hiểm đánh người bị hại Lê Thanh Xuân N để chiếm đoạt 01 xe mô tô BS 93P1-321.49 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Promax có tổng trị giá 9.900.000 đồng để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma tuý sử dụng. Qua khám xét tại nhà của Nguyễn Văn D thuộc thôn 2, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước thu giữ được 3,6316 gam ma tuý loại Methamphetamine, tàng trữ với mục đích sử dụng.

[3]. Căn cứ hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp tài sản"* theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về các tội danh nói trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên hoàn toàn nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, song để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và để có tiền sử dụng ma túy mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Lê Thanh Xuân N – là khách thể được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo D đã thành khẩn khai báo về các hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo D đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 370/2022/HSST ngày 13/12/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 18/09/2023 và chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Hiện bị cáo chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự.

[6]. Về nhân thân:

Bị cáo D có nhân thân xấu. Bị cáo bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khoẻ của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục con đường phạm tội.

[7]. Đối với Lê Phú Giang N: Qua làm việc, đối chất N không thừa nhận việc bán ma tuý cho bị cáo D, ngoài lời khai của bị cáo D và N không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của N vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý, khi có căn cứ sẽ tiến hành xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét,

[8]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 mẫu trả sau giám định có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có mẫu hoàn trả là chất ma túy và 01 gói nylon miệng kéo dính niêm phong trong phong bì dán kín; 01 đôi dép xốp màu xanh đã cũ; 01 áo sơ mi ngắn tay bằng vải màu xanh đã cũ; 01 quần sọt đã cũ; 01 túi xách màu nâu đã cũ; 01 ba lô bằng vải màu xám đen là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím nhạt đã cũ không lên nguồn và 02 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn D là phương tiện, công cụ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9]. Đối với 01 xe mô tô BS 93P1-321.49 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số Imei 352654111697xxx, ngày 31/12/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Lê Thanh Xuân N là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Đối với vật chứng là mũ bảo hiểm bị cáo D sử dụng để làm phương tiện gây án, Cơ quan CSĐT đã có công văn truy tìm vật chứng số 1469 ngày 12/11/2024 tuy nhiên đến nay chưa có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy""*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D 04 (bốn)** năm tù về tội*"Cướp tài sản"* và **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh, buộc bị cáo **Nguyễn Văn D** phải chấp hành hình phạt chung **06 (sáu)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/9/2024.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu trả sau giám định có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong có mẫu hoàn trả là chất ma túy và 01 gói nylon miệng kéo dính niêm phong trong phong bì dán kín; 01 đôi dép xốp màu xanh đã cũ; 01 áo sơ mi ngắn tay bằng vải màu xanh đã cũ; 01 quần sọt đã cũ; 01 túi xách màu nâu đã cũ; 01 ba lô bằng vải màu xám đen.

Tuyên sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím nhạt đã cũ không lên nguồn và 02 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn D;

(Số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002353, Quyển số 0048 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh BP;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Chất